

Số: 126/QĐ-CVHHTTH

Huế, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán thu - chi Ngân sách nhà nước
năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 1343/QĐ-BXD ngày 15/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tổ chức lại Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo Xét duyệt quyết toán số 305/TB-BXD ngày 22/6/2026 Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Quyết toán thu - chi Ngân sách nhà nước năm 2025 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế.

(Chi tiết theo mẫu biểu số 76 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà): Kế toán trưởng, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và công chức, người lao động Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CHHĐTVN (b/cáo);
- Website đơn vị, tPublic;
- Lưu: VT, TCKT (01b).

Q. GIÁM ĐỐC

Nghiêm Giang Nam

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 126/QĐ-CVHHTTH ngày 30/6/2026 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	32.831,08	32.831,08	-	
1	Lệ phí	1.251,88	1.251,88	-	
	Lệ phí ra, vào cảng biển	1.251,88	1.251,88	-	
2	Phí	31.579,20	31.579,20	-	
	Phí Bảo đảm hàng hải	17.923,14	17.923,14	-	
	Phí Cảng vụ hàng hải	13.626,06	13.626,06	-	
	Phí An ninh Cảng biển	30,00	30,00	-	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	9.299,72	9.299,72	-	
1	Chi sự nghiệp.....			-	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			-	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			-	
2	Chi quản lý hành chính	9.299,72	9.299,72	-	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	1.935,51	1.935,51	-	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	7.364,21	7.364,21	-	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	18.044,71	18.044,71	-	
1	Chi quản lý hành chính	18.044,71	18.044,71	-	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	-	-	-	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	18.044,71	18.044,71	-	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 30 tháng 6 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị
 Q. Giám đốc

Nghiêm Giang Nam